Thống kê thị trường	HOSE	HNX
Index	1,691.97	257.96
% Thay đổi Index	0.13%	0.02%
KLGD (CP)	574,206,746	39,674,568
GTGD (tỷ đồng)	13,251.58	573.06
% Thay đổi GTGD	-0.77%	-40.49%

Độ rộng thị trường (HOSE)

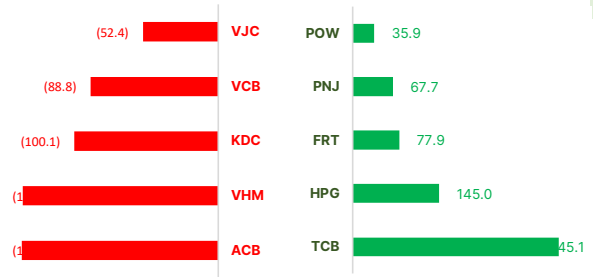
197 tăng	111 không đổi	122 giảm

Diễn biến thị trường

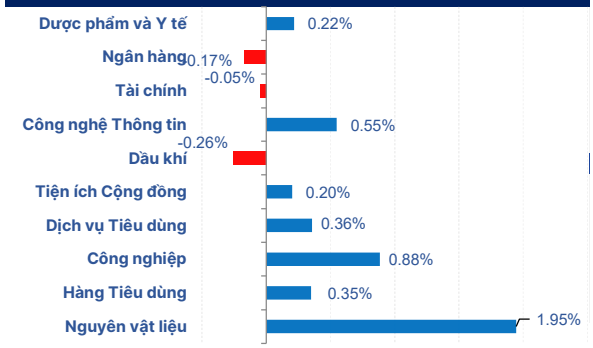
VNINDEX Chỉ số VNINDEX		1691.97 +2.13 / +0.13%
HNXINDEX Chỉ số HNXINDEX		257.96 +0.05 / +0.02%
UPINDEX Chỉ số UPINDEX		125.22 +0.20 / +0.16%
VN30 Chỉ số VN30		1845.51 +6.33 / +0.34%

Top Giao dịch NĐTNN HOSE (Tỷ đồng)

GT Bán : -2218.2 GT ròng: -220.5 GT Mua: 1997.7



Biến động nhóm ngành



Phân Tích Kỹ Thuật VN-INDEX



DIỄN BIẾN CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG

Sau phiên giảm điểm với thanh khoản gia tăng, nhưng thị trường phân hóa tích cực hơn. Thị trường đã phục hồi tích cực hơn trong phiên hôm nay. VN-Index tiếp tục chịu áp lực điều chỉnh trong phiên sáng, thanh khoản ở mức rất thấp. Sau đó phục hồi tốt với thanh khoản cải thiện, lực cầu giá lên cải thiện ở nhiều nhóm mã. Kết phiên VN-Index tăng nhẹ 2,13 điểm (+0,13%) lên mức 1.691,97 điểm, dưới kháng cự tâm lý 1.700 điểm. VN30 tăng 6,33 điểm (+0,34%) lêm mức 1.845,51 điểm, dưới kháng cự quanh 1.865 điểm.

Độ rộng trên HOSE tích cực. Phục hồi tốt ở hầu hết các nhóm ngành. Nổi bật ở nhóm xây dựng, vật liệu xây dựng, khu công nghiệp, cao su, phân bón, hóa chất, công nghệ, viễn thông, nông nghiệp... Chịu áp lực điều chỉnh, phân hóa trong nhóm ngân hàng, bảo hiểm, bất động sản, hàng không... Thanh khoản thị trường giảm, khối lượng giao dịch khớp lệnh giảm -6,0% so với phiên trước. Thể hiện áp lực cung thấp, lực cầu vẫn cải thiện khá tốt ở các mã vốn hóa trung bình nhỏ, ở các nhóm mã đã có thời gian dài điều chỉnh, tích lũy. Khối ngoại tiếp tục bán ròng với giá trị -220,5 tỷ đồng trên HOSE trong phiên hôm nay.

Trên thị trường phái sinh, kỳ hạn 41I1GB000 kết phiên ở mức 1.850,0 điểm. Chênh lệch dương mở rộng lên 4,49 điểm so với VN30. Các kỳ hạn 41I1GC000, 41I1GH3000, 41I1H6000 chênh lệch từ 2,49 điểm đến -5,51 điểm, chênh lệch âm ở các kỳ hạn dài. Tổng khối lượng hợp đồng giao dịch kỳ hạn 41I1GB000 tăng 17,3% so với phiên trước. Các trade tăng các vị thế giao dịch khi VN30 biến động mạnh trong phiên, nghiên về VN30 phục hồi. Vẫn ưu tiên phòng ngừa rủi ro khi VN30 suy yếu. Xu hướng ngắn hạn 41I1GB000 suy giảm, kháng cự 1.865 điểm, hỗ trợ gần nhất 1.830 điểm. Khối lượng mở OI kỳ hạn 41I1GB000 là 35.612, tăng vị thế nắm giữ.

Xu hướng ngắn hạn VN-Index vẫn suy yếu. VN-Index sẽ phục hồi lên lại quanh 1.700 điểm trong những phiên đến. Xu hướng VN-Index sẽ cải thiện khi vượt lên lại kháng cự quanh 1.700 điểm, tương ứng đường xu hướng nối các vùng giá thấp nhất tháng 3, 7/2026. Hoặc VN-Index tiếp tục chịu áp lực kiểm định lại vùng giá quanh 1.650 điểm, tương ứng vùng giá thấp nhất tháng 7/2026.

Dưới ảnh hưởng của các cổ phiếu vốn hóa lớn, VN-Index vẫn trong xu hướng giảm giá ngắn hạn. Tuy nhiên áp lực cung là khá thấp ở các cổ phiếu vốn hóa trung bình, nhỏ, ở các nhóm ngành đã giảm mạnh từ 2025 đến nay. Thị trường vẫn có nhiều cơ hội ngắn hạn khi dòng tiền luân chuyển sang các nhóm ngành đã giảm mạnh từ 2025. Nổi bật trong các cổ phiếu chất lượng tốt ở các nhóm ngành như khu công nghiệp, vật liệu xây dựng, xây dựng, hóa chất, nhóm xuất khẩu.... Với VN-Index, chờ VN-Index vượt lên xu hướng giảm giá hiện nay, mới xem xét các vị thế gia tăng tỉ trọng đầu tư mới.

Nhà đầu tư duy trì tỉ trọng hợp lý. Mục tiêu đầu tư hướng tới các mã có nền tảng cơ bản tốt, đầu ngành trong các ngành chiến lược, tăng trưởng vượt trội của nền kinh tế.

DANH SÁCH CỔ PHIẾU THEO DÕI

Mã CK	Giá hiện tại (1.000đ)	Vùng hỗ trợ tăng trưởng (1.000 đ)	Giá mục tiêu (1.000 đ)	Giá dừng lỗ (1.000đ)	Thông số cơ bản			Giao dịch (GD)	FA Rank	TA Rank
					P/E	T.trưởng Doanh thu	T.trưởng Lợi nhuận			
VPB	24.00	23.5	25.5-26	23.0	6.4	56.8%	72.4%	Theo dõi GD	86	71
DPR	37.65	37.8	44-45	36.0	9.1	39.1%	55.8%	Theo dõi GD	83	27
PVS	32.00	33.0	39-40	31.0	9.3	16.5%	49.3%	Theo dõi GD	74	48
FPT	57.40	56.0	69-71	54.0	9.8	-17.1%	13.7%	Theo dõi GD	77	13
ACV	41.20	40.0	53-55	39.0	13.3	-0.3%	20.0%	Theo dõi GD	84	30
HDG	14.85	14.0	18-19	13.4	6.5	-16.7%	1468.9%	Theo dõi GD	74	17

BẢNG ĐỊNH LƯỢNG TƯƠNG QUAN CÁC NHÓM NGÀNH

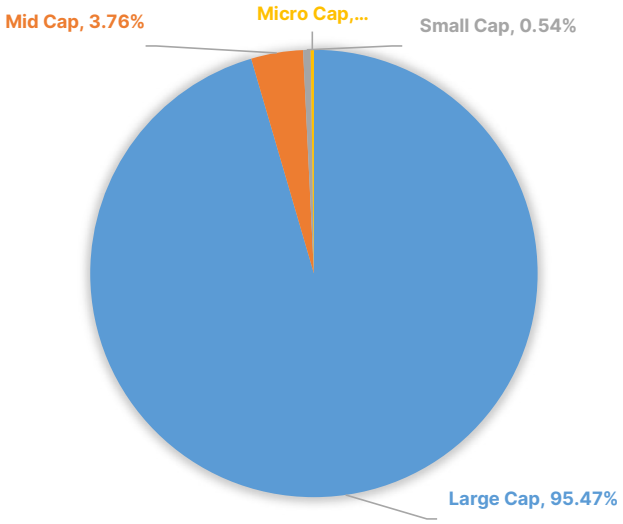
Thông Số / Xu Hướng	Bất Động Sản	Cảng- Vận tải	Cao Su TN	Chứng Khoán	Công Nghệ- Viễn Thông	Dầu Khí	Dệt May-Da Giày	Khu Công Nghiệp
Trung dài hạn	Tang Truong	Dieu Chinh	Tich Luy	Suy Giam	Suy Giam	Tang Truong	Tich Luy	Suy Giam
Ngắn trung hạn	Suy Giam	Tich Luy	Tich Luy	Phuc Hoi	Suy Giam	Tich Luy	Tang Truong	Tich Luy
Dòng tiền trung hạn	Am_Giam	Duong_Giam	Tich Luy	Am_Giam	Am_Tang	Tich Luy	Tich Luy	Tich Luy
Hệ số VIX (normal - 200 > +200)	270.5	108.5	196.8	151.2	297.3	261.8	-278.8	85.5
Tương quan-VNINDEX	Không đổi-Mạnh hơn	Tốt hơn-Mạnh hơn	Tốt hơn-Mạnh hơn	Tốt hơn-Kém hơn	Tốt hơn-Kém hơn	Yếu hơn-Mạnh hơn	Tốt hơn-Mạnh hơn	Tốt hơn-Kém hơn
Cổ phiếu TOP	SJS	GMD	DRI	HCM	FOX	PVP	PTG	VGC
	TEG	DXP	TRC	ORS	TTN	PVT	MNB	NTC

Thông Số / Xu Hướng	Bảo Hiểm	Bán Lẻ	Thép	Thủy Sản	Xây Dựng-VLXD	Ngân Hàng	Phân Bón-Hóa Chất	Hàng Không
Trung dài hạn	Tang Truong	Suy Giam	Suy Giam	Suy Giam	Suy Giam	Tich Luy	Suy Giam	Suy Giam
Ngắn trung hạn	Tich Luy	Tich Luy	Tich Luy	Tich Luy	Tich Luy	Suy Giam	Tich Luy	Tang Truong
Dòng tiền trung hạn	Tich Luy	Tich Luy	Am_Tang	Am_Tang	Am_Tang	Am_Tang	Tich Luy	Tich Luy
Hệ số VIX (normal - 200 > +200)	58.6	126.5	-181.0	-268.2	38.2	308.7	235.4	-226.2
Tương quan-VNINDEX	Yếu hơn-Mạnh hơn	Tốt hơn-Kém hơn	Tốt hơn-Kém hơn	Tốt hơn-Kém hơn	Tốt hơn-Kém hơn	Yếu hơn-Kém hơn	Tốt hơn-Kém hơn	Yếu hơn-Kém hơn
Cổ phiếu TOP	PRE	PSD	TVN	SEA	DHA	MSB	BFC	SAS
	BVH	PET	VGS	FMC	VLB	HDB	DHB	VJC

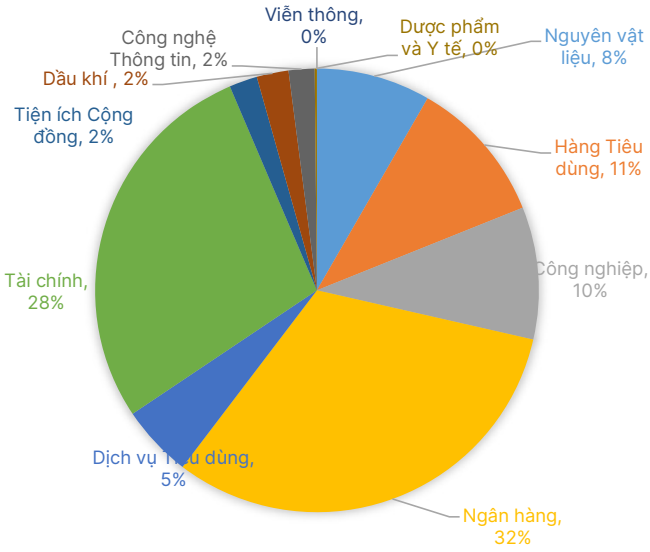
Thông Số / Xu Hướng	Điện	Nông Nghiệp	Dược	VNIndex	VN30	HNXIndex	UPCOM	% Ngành tăng
Trung dài hạn	Suy Giam	Suy Giam	Suy Giam	Tang Truong	Tang Truong	Tich Luy	Tang Truong	26
Ngắn trung hạn	Tich Luy	Tich Luy	Tich Luy	Suy Giam	Suy Giam	Suy Giam	Phuc Hoi	9
Dòng tiền trung hạn	Am_Tang	Am_Tang	Tich Luy	Tich Luy	Tich Luy	Am_Tang	Am_Tang	4
Hệ số VIX (normal - 200 > +200)	281.1	-198.9	-14.9	279.9	284.4	276.0	152.8	13
Tương quan-VNINDEX	Tốt hơn-Kém hơn	Yếu hơn-Kém hơn	Tốt hơn-Kém hơn	28	Kém hơn	Tốt hơn-Kém hơn	Tốt hơn-Mạnh hơn	
Cổ phiếu TOP	S4A	NAF	DCL					
	NT2	SBT	DTT					

CHỈ SỐ TÀI CHÍNH HOSE

Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa



Giá trị giao dịch theo nhóm ngành



Top vốn hóa

Mã	Vốn Hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VIC	1,622,297	13.9%	2,752	76.0	9.5
VHM	474,817	32.6%	9,730	5.9	1.8
VCB	466,247	17.9%	4,984	11.2	1.9
BID	261,737	17.7%	4,250	7.9	1.4
TCB	240,578	14.8%	3,829	8.9	1.3

Top Khối lượng giao dịch

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
SHB	40,319,916	17.3%	2,518	4.2	0.7
TCB	33,082,100	14.8%	3,829	8.9	1.3
SBT	30,890,800	7.4%	917	23.0	1.7
HPG	26,899,900	17.4%	2,750	7.7	1.3
VIX	26,208,200	16.5%	2,156	5.6	1.0

Top 5 cổ phiếu tăng giá

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
MDG	7.0%	56.2%	10,171	4.2	1.9
NAV	6.9%	14.3%	1,865	7.4	1.0
TNH	6.9%	-6.5%	(657)	(12)	0.8
L10	6.9%	21.6%	6,709	3.8	0.8
SZC	6.9%	5.0%	887	21.0	1.0

Top 5 cổ phiếu giảm giá

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
KOS	-7.0%	1.2%	127	49.3	0.6
LGL	-7.0%	2.5%	338	11.8	0.3
CRE	-6.9%	0.9%	110	45.1	0.4
SVD	-6.9%	0.4%	42	107.2	0.5
GMH	-6.9%	8.7%	973	6.4	0.6

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
TCB	10,262,744	14.8%	3,829	8.9	1.3
HPG	6,931,041	17.4%	2,750	7.7	1.3
PNJ	3,517,560	18.4%	4,780	4.1	0.8
POW	2,874,900	16.2%	2,049	6.1	0.9
CTG	1,160,337	21.8%	5,172	5.9	1.2

Top KLGD NĐT nước ngoài bán ròng

Mã	KL bán	ROE	EPS	P/E	P/B
ACB	(6,742,276)	16.3%	2,701	7.5	1.2
VIX	(2,845,200)	16.5%	2,156	5.6	1.0
VHM	(2,326,576)	32.6%	9,730	5.9	1.8
OCB	(2,124,000)	13.0%	1,459	6.9	0.9
KDC	(1,981,200)	8.5%	1,928	26.3	2.4

TIN NỔI BẬT

Thống đốc NHNN Phạm Đức Ấn: Các ngân hàng phải giảm ngay lãi suất cho vay từ 1,5-2%

Ngày 19/10, tại Hà Nội, NHNN tổ chức cuộc họp với các tổ chức tín dụng (TCTD) về triển khai các giải pháp hoạt động ngân hàng, dưới sự chủ trì của Thống đốc NHNN Phạm Đức Ấn. Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (NHNN), yêu cầu giảm tối thiểu 0,5%/năm lãi suất tiền gửi kỳ hạn từ 6 tháng trở lên, đồng thời giảm 1,5-2%/năm lãi suất cho vay đối với lĩnh vực sản xuất, kinh doanh và lĩnh vực ưu tiên, gắn với yêu cầu bảo đảm an toàn hệ thống. Cuộc họp diễn ra ngay sau khi NHNN ban hành Văn bản số 608 ngày 18/10/2026, yêu cầu các TCTD triển khai những nhiệm vụ cấp bách nhằm bảo đảm an toàn hệ thống và góp phần ổn định thị trường tiền tệ.

Chính quyền Tổng thống Trump thúc đẩy đầu tư và mở rộng sản xuất tại Mỹ

Chính quyền Tổng thống Donald Trump ngày 18/10 nhấn mạnh một loạt kết quả kinh tế và thỏa thuận đầu tư mới, trong đó có doanh số bán lẻ tăng mạnh, đơn đặt hàng thiết bị sản xuất đạt mức cao và các cam kết hợp tác năng lượng, công nghệ với đối tác nước ngoài. Trong lĩnh vực sản xuất, Hiệp hội Công nghệ Sản xuất Mỹ ngày 12/10 công bố đơn đặt hàng máy móc gia công kim loại tháng 8/2026 đạt 732,9 triệu USD, tăng 21% so với tháng 7 và 36,3% so với cùng kỳ 2025. Các diễn biến trên cho thấy chính quyền ông Trump đang thúc đẩy thông điệp về phục hồi sản xuất, thu hút vốn đầu tư nước ngoài và mở rộng năng lực công nghiệp trong nước.

Kiều hối về TPHCM 9 tháng đầu năm 2026 đạt 6,87 tỷ USD

Bà Trần Thị Ngọc Liên - Phó Giám đốc NHNN, Chi nhánh Khu vực 2 cho biết, trong quý 3/2026, tổng doanh số kiều hối chuyển về trên địa bàn TPHCM đạt khoảng 2,84 tỷ USD, tăng 39,5% so với quý trước và tăng 3.6% so với cùng kỳ năm 2025. Đây là quý đầu tiên trong năm 2026 doanh số kiều hối tăng trưởng dương so với cùng kỳ, sau khi giảm 16,9% trong quý 1 và 27,9% trong quý 2. Điều này cho thấy dòng kiều hối đã phục hồi rõ nét, tuy nhiên mức phục hồi tập trung chủ yếu tại khu vực Châu Á và kênh tổ chức kinh tế, trong khi các khu vực còn lại vẫn thấp hơn cùng kỳ năm trước.

Cao su Phước Hòa lãi gần 900 tỷ sau 9 tháng, vượt kế hoạch năm

CTCP Cao su Phước Hòa (PHR) báo cáo kết quả kinh doanh 9 tháng 2026 với tổng doanh thu gần 2.337 tỷ đồng, tăng 51% so với cùng kỳ 2025. Lợi nhuận sau thuế hơn 882 tỷ đồng, tăng 91%. Riêng quý 3, doanh nghiệp ghi nhận doanh thu hơn 1.153 tỷ đồng và lợi nhuận hơn 409 tỷ đồng, đóng góp đáng kể vào kết quả chung sau 9 tháng. So với kế hoạch tổng doanh thu hơn 2.280 tỷ đồng và lợi nhuận hơn 779 tỷ đồng trong năm 2026

HDBank hoàn tất 2 đợt phát hành trong 2026, tăng vốn lên 65.069 tỷ đồng

Theo kế hoạch, HDBank được chấp thuận tăng vốn điều lệ thêm gần 22.016 tỷ đồng qua hình thức phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2025; phát hành cổ phiếu từ nguồn quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ và chào bán cổ phiếu riêng lẻ đã được ĐHĐCĐ thông qua tại Nghị quyết số 17/2026/NQ-ĐHĐCĐ ngày 17/08/2026 và HĐQT thông qua tại Nghị quyết số 15/2026/NQ-HĐQT ngày 24/08/2026. Theo báo cáo kết quả cả 2 phương án trên, sau hoàn tất 2 đợt phát hành, tổng số lượng lưu hành của HDBank tăng từ hơn 5 tỷ cp lên hơn 6,5 tỷ cp. Tương ứng, vốn điều lệ nâng từ gần 50.053 tỷ đồng lên 65.069 tỷ đồng.

Website: www.shs.com.vn
Chịu trách nhiệm nội dung:

Phó Giám Đốc Trung tâm Phân Tích
Ngô Thế Hiển
Hien.nth@shs.com.vn

Trưởng BP Chiến lược Thị trường
Phan Tấn Nhật
Nhat.pt@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyên người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo. SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi FiinGroup và Fialda

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ: Trung Tâm Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội
Số 43 Lý Thường Kiệt, Phường Cửa Nam, Tp. Hà Nội
Tel: (84-24)-3818 1888. Fax: (84-24)-3818 1688.
Email: contact@shs.com.vn

Chi nhánh Đà Nẵng
Tầng 2, Tòa nhà SHB Đà Nẵng, số 06 Nguyễn Văn Linh, P. Hải Châu, Tp. Đà Nẵng
Tel: (84-511)-352 5777. Fax: (84-511)-352 5779.
Email: contact-dn@shs.com.vn

Chi nhánh Hồ Chí Minh
Tầng 6, Cao ốc văn phòng HDTC, số 36 Bùi Thị Xuân, P. Bến Thành, Tp.HCM
Tel: (84-8)-3915 1368.Fax: (84-8)-3915 1369
Email: contact-hcm@shs.com.vn

Chi nhánh Hà Nội
Tầng 1-5 Tòa nhà Unimex Hà Nội, số 41 Ngô Quyền, P. Cửa Nam, Tp. Hà Nội
Tel: (84-24)-3818 1888. Fax: (84-24)-3818 1688.
Email: contact-hcm@shs.com.vn